

CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM VISOFTWARE
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH PHẦN MỀM VISOFTWARE

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VISOFTWARE SOFTWARE COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt: VISOFTWARE CO., LTD

2. Mã số doanh nghiệp: 0109062572

3. Ngày thành lập: 13/01/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Tầng 4, Số nhà 156 Phan Kế Bính, Phường Công Vị, Quận Ba Đình, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 02437368181

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Chế biến, bảo quản thịt và các sản phẩm từ thịt	1010
2.	Chế biến, bảo quản thủy sản và các sản phẩm từ thủy sản	1020
3.	Chế biến và bảo quản rau quả	1030
4.	Sản xuất dầu, mỡ động, thực vật	1040
5.	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa	1050
6.	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột	1062
7.	Sản xuất đường	1072
8.	Sản xuất ca cao, sôcôla và bánh kẹo	1073
9.	Sản xuất mì ống, mỳ sợi và sản phẩm tương tự	1074
10.	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn	1075
11.	Sản xuất chè	1076
12.	Sản xuất cà phê	1077
13.	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Sản xuất thực phẩm chức năng	1079
14.	Sản xuất thức ăn gia súc, gia cầm và thủy sản	1080
15.	Bán buôn thực phẩm	4632
16.	Bán lẻ lương thực, thực phẩm, đồ uống, thuốc lá, thuốc láo chiếm tỷ trọng lớn trong các cửa hàng kinh doanh tổng hợp Chi tiết: - Bán lẻ trong siêu thị (Supermarket); - Bán lẻ trong cửa hàng tiện lợi (Minimarket).	4711
17.	Bán lẻ thực phẩm trong các cửa hàng chuyên doanh	4722
18.	Cửa, xe, bảo gỗ và bảo quản gỗ	1610

19.	Sản xuất gỗ dán, gỗ lạng, ván ép và ván mỏng khác	1621
20.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
21.	Sản xuất bao bì bằng gỗ	1623
22.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rơm, rạ và vật liệu tết bện	1629
23.	Lập trình máy vi tính	6201(Chính)
24.	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính	6202
25.	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính	6209
26.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
27.	Bán lẻ thiết bị nghe nhìn trong các cửa hàng chuyên doanh	4742
28.	Sao chép bản ghi các loại	1820
29.	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan	6311
30.	Cổng thông tin (Trừ thông tin Nhà nước cấm)	6312
31.	Hoạt động của các trung tâm, đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm Chi tiết: Hoạt động của đại lý tư vấn, giới thiệu và môi giới lao động, việc làm	7810
32.	Cung ứng và quản lý nguồn lao động Chi tiết: Cung ứng và quản lý nguồn lao động trong nước (Trừ cho thuê lại lao động)	7830
33.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: Tư vấn giáo dục	8560
34.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động phiên dịch	7490
35.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại (Trừ hợp báo)	8230
36.	Hoạt động tư vấn quản lý (Trừ tư vấn luật, tài chính, kế toán, bảo hiểm)	7020
37.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Các khoá dạy về phê bình, đánh giá chuyên môn; - Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng; - Dạy máy tính.	8559

38.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh - Đại lý thương mại	8299
39.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: - Đại lý bán hàng hóa; - Môi giới mua bán hàng hóa.	4610
40.	Quảng cáo (Trừ quảng cáo Nhà nước cấm)	7310
41.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
42.	Đại lý du lịch	7911
43.	Điều hành tua du lịch	7912
44.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990
45.	Dịch vụ hành chính văn phòng tổng hợp	8211
46.	Photo, chuẩn bị tài liệu và các hoạt động hỗ trợ văn phòng đặc biệt khác	8219
47.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn tài chính, bảo hiểm, ngân hàng)	6619
48.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: - Khách sạn; - Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
49.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
50.	Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng	5621
51.	Dịch vụ phục vụ đồ uống Chi tiết: - Quán cà phê, giải khát; - Dịch vụ phục vụ đồ uống khác	5630
52.	In ấn	1811
53.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
54.	Hoạt động làm thuê công việc gia đình trong các hộ gia đình Chi tiết: Hoạt động làm thuê các công việc trong hộ gia đình như trông trẻ, nấu ăn, quản gia, làm vườn, gác công, giặt là, chăm sóc người già, lái xe, trông nom nhà cửa, gia sư, người giám hộ, thư ký...;	9700

6. Vốn điều lệ: 3.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số CMND (hoặc chứng thực cá nhân hợp pháp khác) đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	NGUYỄN VĂN LONG	Thôn Chiêu, Xã Sơn Đồng, Huyện Hoài Đức, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	900.000.000	30,000	001086008408	
2	TRẦN QUANG LONG	Thôn 9, Xã Bằng Luân, Huyện Đoan Hùng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam	1.200.000.000	40,000	131237543	
3	PHẠM XUÂN QUY	Số 12A07 – CT2A đô thị TT Đô Tân Lập, Xã Tân Lập, Huyện Đan Phượng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	900.000.000	30,000	025086000148	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN QUANG LONG

Giới tính: Nam

Chức danh: *Tổng giám đốc*

Sinh ngày: 06/05/1986

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: *Chứng minh nhân dân*

Số giấy chứng thực cá nhân: 131237543

Ngày cấp: 04/05/2009

Nơi cấp: Công an tỉnh Phú Thọ

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: *Thôn 9, Xã Bằng Luân, Huyện Đoan Hùng, Tỉnh Phú Thọ, Việt Nam*

Chỗ ở hiện tại: *Thôn Chợ, Xã Bình Minh, Huyện Thanh Oai, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội